

Tân Bình, ngày 01 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế công khai tài chính
Năm 2024

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON 11

Căn cứ Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Quyết định số 192/2004/QĐ-TTg ngày 16/11/2004 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế công khai tài chính;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư 19/2005/TT-BTC ngày 11/3/2005 của Bộ tài chính hướng dẫn việc công khai tài chính đối với các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân;

Căn cứ Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài Chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 979/QĐ-UBND ngày 22/12/2023 của UBND quận Tân Bình về phân bổ dự toán thu-chi Ngân sách nhà nước năm 2024 cho các đơn vị Khối Giáo dục quận Tân Bình.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này là Quy chế công khai tài chính của Trường Mầm non 11.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Hiệu trưởng chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện và hướng dẫn bộ phận tài chính của nhà trường thi hành quyết định./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT;
- Phòng Tài chính;
- KBNN nơi giao dịch;
- Lưu: VT; KT; BGH.

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
MẦM NON
11
Nguyễn Thị Huệ



QUY CHẾ CÔNG KHAI TÀI CHÍNH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 01 /QĐ-MN11 ngày 01 tháng 01 năm 2024)

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích công khai tài chính:

Công khai tài chính là biện pháp nhằm phát huy quyền làm chủ của cán bộ, công chức Nhà nước, tập thể người lao động và nhân dân trong việc thực hiện quyền kiểm tra, giám sát quá trình quản lý và sử dụng vốn, tài sản Nhà nước, huy động, quản lý và sử dụng các khoản đóng góp của nhân dân theo quy định của pháp luật, phát hiện và ngăn chặn kịp thời các hành vi vi phạm chế độ quản lý tài chính, bảo đảm sử dụng có hiệu quả ngân sách nhà nước, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Điều 2. Nguyên tắc công khai tài chính

1. Cung cấp đầy đủ, kịp thời, chính xác các thông tin tài chính phải công khai, phù hợp với từng đối tượng cung cấp và tiếp nhận thông tin thông qua những hình thức quy định trong quy chế này.

2. Việc gửi các báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước các cấp, báo cáo quyết toán tài chính thực hiện theo chế độ báo cáo tài chính và kế toán hiện hành.

Điều 3. Đối tượng áp dụng công khai tài chính:

Hiệu trưởng và kế toán trưởng Mầm non 11

Điều 4. Hình thức công khai tài chính

- Công bố trong các kỳ họp thường niên của đơn vị;
- Đăng trên cổng thông tin điện tử hoặc Niêm yết công khai tại bảng tin của đơn vị

CHƯƠNG II

NỘI DUNG THỰC HIỆN

Điều 5. Công khai kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ:

Thủ trưởng đơn vị trực tiếp sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ công bố công khai dự toán kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ, kể cả phần điều chỉnh giảm hoặc bổ sung (nếu có) được cấp có thẩm quyền giao và nguồn kinh phí khác:

- Nội dung công khai: Theo quy định.
- Hình thức công khai: Đăng trên cổng thông tin điện tử hoặc Niêm yết công khai tại bảng thông báo của đơn vị (thời gian niêm yết ít nhất là 90 ngày, kể từ ngày niêm yết); đồng thời công bố trong hội nghị cán bộ, công chức.
- Thời điểm công khai: Chậm nhất sau 30 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định giao dự toán đầu năm và bổ sung trong năm.

Điều 6. Công khai quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ:

Thủ trưởng đơn vị trực tiếp sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ công bố công khai quyết toán đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt:

1. Nội dung công khai: Theo quy định.

2. Hình thức công khai: Đăng trên cổng thông tin điện tử hoặc Niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của đơn vị (thời gian niêm yết ít nhất là 90 ngày, kể từ ngày niêm yết); đồng thời công bố trong hội nghị cán bộ, công chức của đơn vị.

3. Thời điểm công khai: Chậm nhất sau 30 ngày, kể từ ngày có thông báo thẩm định quyết toán.

Điều 7. Công khai việc thu và sử dụng các khoản đóng góp của cha mẹ học sinh

Thủ trưởng đơn vị thực hiện công khai việc thu và sử dụng các khoản đóng góp của cha mẹ học sinh

1. Công khai thu:

a) Nội dung công khai: - Công khai căn cứ thu, mục đích thu.
- Công khai đối tượng thu, mức thu.

b) Hình thức công khai: Niêm yết công khai tại bảng tin và bảng thông báo của đơn vị (thời gian niêm yết ít nhất là 30 ngày, kể từ ngày niêm yết); đồng thời công bố trong hội nghị cán bộ, công chức của đơn vị.

c) Thời điểm công khai: Chậm nhất sau 30 ngày, kể từ ngày có văn bản thông báo của cấp có thẩm quyền cho phép thu các khoản đóng góp của cha mẹ học sinh.

2. Công khai quyết toán sử dụng các khoản thu:

a) Nội dung công khai: Theo quy định.

b) Hình thức công khai: Niêm yết công khai tại bảng tin nội bộ của đơn vị (thời gian niêm yết ít nhất là 30 ngày, kể từ ngày niêm yết).

c) Thời điểm công khai: Thời điểm cuối tháng, sau khi kế toán kết sổ cuối tháng

CHƯƠNG III

CHẾ ĐỘ BÁO CÁO, KIỂM TRA, GIÁM SÁT VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 8. Chế độ báo cáo tình hình thực hiện công khai tài chính:

1. Đơn vị gửi báo cáo đã công khai và báo cáo tình hình thực hiện công khai dự toán được giao, kể cả phần điều chỉnh giảm, bổ sung (nếu có); công khai quyết toán đã được cấp có thẩm quyền duyệt cho đơn vị dự toán cấp trên.

2. Kiểm tra, giám sát thực hiện:

Các tổ chức đoàn thể trong cơ quan, đơn vị và cha mẹ học sinh chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc thực hiện công khai tài chính của đơn vị.

Điều 9. Xử lý vi phạm:

1. Các hành vi vi phạm quy định của pháp luật về công khai tài chính là những hành vi sau đây:

- Công khai không đầy đủ nội dung, hình thức, thời gian quy định.

- Công khai số liệu sai sự thật;
- Công khai những số liệu thuộc bí mật nhà nước theo quy định của pháp luật.
- Không thực hiện báo cáo hoặc báo cáo chậm thời gian, báo cáo sai sự thật.

2. Đơn vị, cá nhân vi phạm các quy định của pháp luật về công khai tài chính thì tùy theo tính chất, mức độ mà xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật về xử lý kỷ luật và trách nhiệm vật chất của công chức; xử phạt hành chính đối với các hành vi vi phạm về báo cáo và công khai tài chính theo quy định tại Nghị định số 185/2004/NĐ-CP ngày 4/11/2004 của Chính phủ về xử lý phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế toán, Thông tư số 120/2004/TT-BTC ngày 15/12/2004 của Bộ Tài chính về hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 185/2004/NĐ-CP ngày 4/11/2004 của Chính phủ và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan; hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

TRƯỜNG MÀM NON 11

